

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 449 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 30 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Nhà làm việc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3028/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nhà làm việc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nhà làm việc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4653/STC-ĐT ngày 27/10/2017, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: Nhà làm việc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Thanh Hóa; của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản Thanh Hóa tại Tờ trình số 169/TTr-SKSS ngày 03/10/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Tên dự án: Nhà làm việc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Thanh Hóa.

Chủ đầu tư: Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Thanh Hóa.

Địa điểm: Xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia.

Thời gian (thực tế): Khởi công tháng 5/2016; hoàn thành tháng 6/2017.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	4.273.684.000	3.300.000.000	973.684.000
- Ngân sách tỉnh và nguồn vốn huy động hợp pháp khác	4.273.684.000	3.300.000.000	973.684.000

2. Chi phí đầu tư

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	4.380.023.000	4.273.684.000
- Chi phí xây lắp	3.846.879.000	3.846.415.000
- Chi phí quản lý dự án	78.867.000	78.867.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD	328.226.000	296.481.000
- Chi phí khác	84.521.000	51.921.000
- Chi phí dự phòng	41.530.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	4.273.684.000			
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	4.273.684.000			
2- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số:	4.273.684.000	
- Ngân sách tỉnh và nguồn vốn huy động hợp pháp khác	4.273.684.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 03/10/2017:

- i) Tổng nợ phải thu: 15.119.000 đồng.
- Công ty cổ phần công nghệ XD và TM Sao Việt: 15.119.000 đồng.
- ii) Tổng nợ phải trả, trong đó: 988.803.000 đồng;
- Công ty cổ phần Kiến trúc SPT: 915.879.000 đồng;
- Trung tâm Kiểm định chất lượng XD Thanh Hóa: 13.955.000 đồng;
- Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Khai Phát: 25.292.000 đồng;
- Trung tâm Chăm sóc SKSS tỉnh Thanh Hóa: 33.677.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Thanh Hóa	4.273.684.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nội dung khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc Nhà nước Thanh Hoá; Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.(M10.22)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền